TÒA ÁN NHÂN DÂN T.P PHỔ YÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28/2023/QĐST-HN&GĐ	*Phổ Yên, ngày 23 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 239/2022/TLST–HN&GĐ, ngày 11 tháng 10 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lý Thị X , sinh năm 1999;

ĐKHKTT: Xóm Làng Thượng, xã Phú Thịnh, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Phú Văn T , sinh năm 1997;

ĐKHKTT: Xóm Đầm Mương 13, xã Minh Đức, T.P Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2023;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lý Thị X và anh Phú Văn T .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Thị X và anh Phú Văn T xác định tình cảm vợ chồng không còn, khó có cơ hội đoàn tụ xây dựng cuộc sống chung. Đều nhất trí thỏa thuận thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Quá trình chung sống chị Lý Thị X và anh Phú Văn T có hai con chung là: Cháu Phú Bảo C , sinh ngày 05/3/2020 và Phú Bảo N , sinh ngày 27/10/2021. Chị X , anh T thỏa thuận về người trực tiếp nuôi dưỡng con chung như sau:

Giao con chung thứ nhất: Cháu Phú Bảo C , sinh ngày 05/3/2020 cho anh Phú Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi trưởng

thành (đủ 18 tuổi), có khả năng lao động hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Giao con chung thứ hai: Cháu Phú Bảo N , sinh ngày 27/10/2021 cho chị Lý Thị X trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), có khả năng lao động hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Do mỗi người đều trực tiếp nuôi dưỡng một con chung nên không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với chị X , anh T cho đến khi có yêu cầu hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm và chăm sóc con chung mà không ai được cản trở họ thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

2.3. Về tài sản chung: Chị Lý Thị X và anh Phú Văn T tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.4. Về khoản cho vay chung: Không có, không đặt ra việc giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Lý Thị X và anh Phú Văn T thoả thuận: Chị X tự nguyện nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0002392 ngày 11/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên. Hoàn trả chị X 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND T.P Phổ Yên;
- THADS T.P Phổ Yên;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- UBND xã Minh Đức;
  (ĐKKH số 34, ngày 14/8/2019);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà